TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AT** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:180/2021/QĐST-HNGĐ	*AT, ngày 19 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2021/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Võ Thị A, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp AA, xã AQ, huyện AW, tỉnh Long An

- Bị đơn: Huỳnh Văn B, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp AE, xã AR, huyện AT, tỉnh Tiền Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị A và anh Huỳnh Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị A và anh Huỳnh Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Tấn C, sinh ngày 04/10/2016. Giao con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con do anh B chưa yêu cầu.

Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về C sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị A tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003918 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AT, tỉnh Tiền Giang, nên hoàn lại chị A 150.000đồng.

3. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. AT;
- UBND xã AR;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Hà